

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/DS-ST
Ngày: 08/7/2024
V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán tài
sản

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lữ Thị Hiền, bà Vì Thị Vinh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024 Tòa án nhân dân huyện Yên Châu xét xử công khai vụ án thụ lý số: 10/DS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2024 về việc: Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXX-ST ngày 29 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/QĐST-DS ngày 20/6/2024 giữa:

Nguyên đơn: Ông Đặng Công S, sinh năm 1965. Địa chỉ: Tiểu khu x, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La, có mặt.

Bị đơn: Ông Đặng Đình Đ. Địa chỉ: Tiểu khu x, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo Đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Ông Đặng Công S trình bày:***

Ngày 24/9/2023 ông có bán cho Ông Đặng Đình Đ trú tại Tiểu khu x, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La 09 con lợn thịt tổng trọng lượng là 1.127 kg x 56.500đ/kg = 63.675.000đồng. Ông Đặng Đình Đ đã thanh toán trước 55.000.000đồng, còn nợ lại số tiền 8.675.000đồng. Đến ngày 26/9/2023 ông yêu cầu ông Đ thanh toán nốt số tiền còn lại thì ông Đ thanh toán cho ông số tiền 1.613.000đồng, còn tiền một con lợn trọng lượng 125kg x 65.500đ/kg = 7.062.000đồng ông Đ không thanh toán và cho rằng con lợn bị hôi nên không

thanh toán. Số tiền còn lại là 7.062.000đồng, ông đã đòi rất nhiều lần nhưng ông Đ không thanh toán. S việc ông đã báo lên Công an thị trấn Yên Châu nhờ giải quyết giúp. Ngày 07/11/2023 Công an thị trấn đã làm việc với hai bên nhưng việc giải quyết không thành.

Do vậy ông làm đơn đề nghị Toà án nhân dân huyện Yên Châu giải quyết buộc Ông Đặng Đình Đ phải có trách nhiệm thanh toán cho ông S số tiền 7.062.000đồng. Ngoài ra ông không yêu cầu gì khác.

*** Đối với bị đơn Ông Đặng Đình Đ:** Toà án đã tiến hành tổng đạt các thông báo, các quyết định, các giấy triệu tập, nhưng ông Đ chỉ nhận thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải đúng một lần, nhưng tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải ông Đ vắng mặt không có lý do. Các thông báo và các quyết định sau đó ông Đ không nhận, không hợp tác và tuyên bố không đến toà án để giải quyết vụ án. Do vậy Toà án không lấy lời khai được của ông Đ, cũng như không tiến hành hoà giải được.

Toà án tiến hành xác minh Công an thị trấn Yên Châu do có khiếu nại của Ông Đặng Công S vào ngày 07/11/2023 về việc buộc ông Đ thanh toán cho ông S số tiền 7.062.000đồng tiền lợn. Sau khi trao đổi công an thị trấn Yên Châu cho biết như sau:

Công an thị trấn Yên Châu nhận được đơn khiếu nại của Ông Đặng Công S vào ngày 07/11/2023 nội dung đề nghị Công an thị trấn Yên Châu giải quyết về việc buộc Ông Đặng Đình Đ phải trả cho ông S số tiền 7.062.000đồng tiền lợn, yêu cầu điều tra xem con lợn mà ông Đ cho rằng là mua của ông S sau khi thịt bị hôi có đúng hay không. Sau khi xem xét đơn Công an thị trấn Yên Châu thấy không có dấu hiệu vi phạm hình S mà chỉ là tranh chấp giao dịch dân S nên đã mời cả hai bên đến Công an thị trấn để phân tích để hai bên hoà giải với nhau. Sau khi hoà giải các bên đã thoả thuận với nhau, tự viết biên bản thoả thuận giải quyết vụ việc với nhau và có người làm chứng là ông Nguyễn Đức Mạnh, sinh năm 1994, trú tại: Tiểu khu 1, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đến chứng kiến và cùng ký vào biên bản thoả thuận giữa hai bên. Do các bên thoả thuận với nhau được nên Công an thị trấn Yên Châu không làm biên bản giải quyết tại Công an thị trấn nữa và hướng dẫn các bên làm đơn đến Toà án nhân dân huyện để giải quyết theo quy định.

Biên bản thoả thuận thể hiện ý kiến của Ông Đặng Đình Đ như sau: Trong số 09 con lợn ông S bán cho ông Đ ngày 24/9/2023, đến ngày 27/9/2023 thì phát hiện có 01 con lợn trọng lượng 125kg bị bệnh (hôi) và không bán cho khách được, ngày 27/9/2023 ông đến nhà ông S để thông báo và yêu cầu ông S đến nhà ông lấy lợn về nhưng vợ chồng ông S không đồng ý. Do vậy ông Đ không trả số tiền 7.062.000đồng cho ông S.

*** Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu:**

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Từ khi Toà án tiến hành thụ lý vụ án cho đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử tham gia đúng thành phần như trong quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự của phiên tòa sơ thẩm diễn ra theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn, đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 430, Điều 434, Điều 440, khoản 1 Điều 441 Bộ luật dân S năm 2015; Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân S; khoản 1, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Đặng Công S.

Buộc Ông Đặng Đình Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ông Đặng Công S số tiền 7.062.000đ (Bảy triệu không trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Ông Đặng Đình Đ phải chịu án phí dân S sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

* Về tố tụng: [1] Về quan hệ pháp luật: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn, bản tự khai, lời khai tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án xác nhận, Ông Đặng Công S và Ông Đặng Đình Đ có thỏa thuận mua bán lợn thịt, ông S có 09 con lợn bán cho Ông Đặng Đình Đ tổng số tiền là 63.675.000đồng, ông Đ đã thanh toán 56.613.000đồng, còn lại 7.062.000đồng là số tiền của con lợn 125kg ông Đ không thanh toán. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp về mua bán tài sản.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt các thông báo, các quyết định, các giấy triệu tập, nhưng ông Đ chỉ nhận thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải đúng một lần, nhưng tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải ông Đ vắng mặt không có lý do. Các thông báo và các quyết định sau đó ông Đ không nhận, không hợp tác và tuyên bố không đến tòa án để giải quyết vụ án. Do vậy Tòa án không lấy lời khai được của ông Đ, không tiến hành hoà giải được đối với các đương S và sau đó ông S có đơn đề nghị không tiến hành hoà giải và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân S Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về thẩm quyền: Bị đơn Ông Đặng Đình Đ có địa chỉ: Tiểu khu x, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La, nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La theo khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân S.

[3] Về nội dung: Vào ngày 24/9/2023 Ông Đặng Công S có bán 09 con lợn cho Ông Đặng Đình Đ với trọng lượng là 1.127kg tính ra tiền mặt là

63.675.000đ (Sáu mươi ba triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Ông Đ đã thanh toán cho ông S 56.613.000đồng (Năm mươi sáu triệu sáu trăm mười ba nghìn đồng). Ngày 27/9/2023 ông Đ mang 01 kg thịt lợn và 01 kg gan lợn đến nhà ông S và thông báo lợn của ông S bị hôi không bán được cho khách, nhưng ông S không công nhận thịt và gan lợn trên là lợn nhà ông. Đối với số tiền 7.062.000đồng ông Đ không trả với lý do là con lợn bị hôi ông Đ không bán được nên không trả tiền cho ông S, do đó các bên xảy ra tranh chấp.

Về hợp đồng mua bán của các bên, xét thấy: Hai bên ông Đ và ông S có thỏa thuận miệng với nhau về việc ông S bán 09 con lợn cho ông Đ với giá 63.675.000đồng và trên thực tế ông Đ đã nhận đủ 09 con lợn, ông Đ đã thanh toán tổng số tiền 09 con lợn là 56.613.000đồng. Số tiền còn lại tại biên bản thỏa thuận ông Đ cho rằng có 01 con lợn 125kg thành tiền 7.062.000đồng ông S bán cho ông bị hôi, không bán được cho khách nên không trả tiền cho ông S. Tuy nhiên suốt quá trình giải quyết vụ án, ông Đ không có mặt và không hợp tác với Tòa án, nên Tòa án không lấy được lời khai cũng như ý kiến của hai ông về việc trong thỏa thuận hai bên có thỏa thuận việc nếu lợn bị hôi không bán được cho khách thì hai bên giải quyết như thế nào. Tòa án đã tiến hành xác minh tại Công an thị trấn Yên Châu và Công an thị trấn cho biết hai bên đã có biên bản thỏa thuận về việc giải quyết tranh chấp giữa hai bên trong đó ông Đ thừa nhận có việc mua 09 con lợn của ông S là có thật. Hơn nữa trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng yêu cầu ông Đ có mặt tại Tòa để làm việc nhưng ông Đ không hợp tác, không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 72 và nghĩa vụ cung cấp chứng cứ theo quy định tại các Điều 91; 96 Bộ luật tố tụng dân S 2015, ông Đ không có mặt để trình bày ý kiến, tuy nhiên, việc mua bán này được ông Đ thừa nhận và mục đích là để buôn bán kiếm lời được thể hiện tại biên bản thỏa thuận ngày 17/11/2023.

Xét thấy: Đây là hợp đồng mua bán bằng miệng, các bên không có thuận nào khác ngoài việc trao đổi hàng hóa và tiền, theo nội dung trong biên bản thỏa thuận mà nguyên đơn cung cấp thấy rằng, nguyên nhân ông Đ không trả tiền là do có 01 con lợn không đạt tiêu chuẩn như các bên đã thống nhất với nhau, theo quy định về bảo đảm chất lượng vật mua bán thì các bên phải đảm bảo giá trị sử dụng của vật mua bán, tuy nhiên quá trình làm việc ông Đ không hợp tác để cung cấp chứng cứ chứng minh cho việc hàng hóa giao cho ông không đảm bảo chất lượng, do vậy không có căn cứ để làm rõ S việc trên.

Từ những chứng cứ nêu trên cần buộc Ông Đặng Đình Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ông Đặng Công S số tiền 7.062.000đồng.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của Ông Đặng Công S được chấp nhận nên Ông Đặng Công S không phải chịu án phí dân S sơ thẩm. Ông Đặng Đình Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân S sơ thẩm nộp tại Chi cục thi hành án dân S huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 430, khoản 2 Điều 431, khoản 1 Điều 432, Điều 440, khoản 1 Điều 441 Bộ luật dân S năm 2015; Căn cứ Điều 157, Điều 158, khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân S; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH ngày 30/12/2016 của UBTW Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Đặng Công S.

Buộc Ông Đặng Đình Đ phải thanh toán cho Ông Đặng Công S số tiền 7.062.000đ (*Bảy triệu không trăm sáu mươi hai nghìn đồng*).

Kể từ ngày Ông Đặng Công S có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Ông Đặng Đình Đ chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, Ông Đặng Đình Đ còn phải trả cho Ông Đặng Công S tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân S năm 2015.

2. Về án phí: Ông Đặng Đình Đ phải chịu án phí dân S sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

Ông Đặng Công S được trả lại số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân S huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số 0000326 ngày 29/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân S huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

3. Về quyền kháng cáo: Dương S có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Dương S vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân S thì người được thi hành án dân S, người phải thi hành án dân S có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân S; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân S.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Chi cục Thi hành án dân S huyện Yên Châu;
- Các đương S;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Triệu Văn Quang